

An Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2018

Số: **07/2018/QĐST-DS**
V/v “*T/c về hợp đồng dân sự
vay tài sản*”

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Tô Thị T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp HL, xã ĐHA, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị đơn:* - Ông **Tô Ngọc M**, sinh năm 1958

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp HL, xã ĐHA huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Số điện thoại 0165.....

2. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Tô Thị T yêu cầu bị đơn ông Tô Ngọc M, bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà số vàng và số tiền vay còn thiếu là **03** chỉ vàng 24k (loại vàng 995) và **3.000.000** đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn ông Tô Ngọc M, bà Nguyễn Thị H thừa nhận vợ chồng còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn bà Tô Thị T số vàng và số tiền vay còn thiếu là **03** chỉ vàng 24k (loại vàng 995) và **3.000.000** đồng, đúng như yêu cầu của bà T nêu ra, nhưng hẹn số lượng, thời gian và phương thức trả như sau: Ngày 28/02/2018 trả đủ 01 lần 03 chỉ vàng 24k (loại vàng 995) và 3.000.000 đồng còn nợ.

- Nguyên đơn bà Tô Thị T đồng ý với số lượng vàng, tiền và thời gian, phương thức hẹn trả của bị đơn ông Tô Ngọc M, bà Nguyễn Thị H nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Tô Thị T, nếu ông Tô Ngọc M, bà Nguyễn Thị H không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên cho bà T thì hàng tháng ông M, bà H còn phải trả tiền lãi cho bà T theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí DSST: **315.000đ** {[(03 chỉ vàng 24k loại vàng 995 x 3.200.000đ/chỉ) + 3.000.000đ] x 5% x 50%}. Nguyên đơn bà Tô thị T và bị đơn ông Tô Ngọc M, bà Nguyễn Thị H cùng thống nhất tự thỏa thuận:

+ Ông M, bà H tự nguyện chịu toàn bộ **315.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho bà Tô Thị T **315.000** đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000451 ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Tòa án tỉnh KG;
- THADS huyện AM;
- Lưu VP, HSVA.

Phạm Thị Mỹ Linh